

Số: /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc mở rộng và ban hành Quy chế hoạt động của
Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 104/TTr-BKHCN ngày 27 tháng 5 năm 2026 và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 548/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó, khu vực mở rộng có quy mô diện tích 194,84 ha thuộc địa bàn phường Long Phước, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khu vực mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh là một phần của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược, sản xuất thử nghiệm sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm công nghệ chiến lược hình thành từ kết quả nghiên cứu và phát triển được thực hiện trong Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh; hỗ trợ ươm tạo, đào tạo, chuyển giao và thương mại hóa công nghệ cao, công nghệ chiến lược và các nhiệm vụ, chức năng khác của Khu Công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh sau khi mở rộng hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành về khu công nghệ cao, quyết định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm:

1. Chủ trì chỉ đạo, tổ chức triển khai, bảo đảm cân đối bố trí nguồn lực (nguồn vốn, nhân lực) để thực hiện các nhiệm vụ về đầu tư xây dựng và phát triển, hoạt động quản lý nhà nước, các chính sách hỗ trợ và các nhiệm vụ khác đối với Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh sau khi mở rộng theo đúng mục tiêu và nhiệm vụ được phê duyệt; chịu trách nhiệm trước Chính phủ về các hoạt động, hiệu quả đầu tư của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh sau khi mở rộng.

2. Triển khai việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và xác định ranh giới, vị trí khu vực mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo thống nhất với vị trí và quy mô diện tích đã được quy định tại Điều 1 Quyết định này.

3. Chủ động quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo thẩm quyền được quy định tại pháp luật về công nghệ cao đối với các vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; giải quyết nhanh, kịp thời các vấn đề phát sinh để tránh làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

4. Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị về việc mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 548/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026.

5. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan thực hiện đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện và hiệu quả hoạt động của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm

1. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để bảo đảm Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh sau khi được mở rộng hoạt động hiệu quả, đúng mục tiêu, nhiệm vụ đã phê duyệt.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị về việc mở rộng khu Công nghệ cao và ban hành Quy chế hoạt động của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 104/TTr-BKHCHN ngày 27 tháng 5 năm 2026.

Điều 6. Các bộ, cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai xây dựng và quản lý nhà nước đối với Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh sau khi được mở rộng.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Hồ Quốc Dũng

QUY CHẾ

Hoạt động của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg
ngày tháng năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định hoạt động đầu tư, xây dựng và phát triển; hoạt động quản lý nhà nước tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Khu Công nghệ cao), bao gồm khu vực mở rộng Khu Công nghệ cao quy định tại Điều 1 Quyết định này (sau đây gọi là Khu vực mở rộng) và khu vực Khu Công nghệ cao đã triển khai được thành lập tại Quyết định số 145/2002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu Công nghệ cao trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này gồm cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Mục tiêu và nhiệm vụ phát triển

Thực hiện các nhiệm vụ của khu công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, trong đó tập trung một số mục tiêu sau:

1. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số, hạ tầng công nghệ hiện đại, đồng bộ, thông minh, thân thiện môi trường; hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đảm bảo kết nối thuận lợi với khu vực xung quanh. Đối với Khu vực mở rộng, hướng tới mục tiêu trung hòa carbon trước năm 2050.

2. Đối với Khu vực mở rộng, thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược, sản xuất thử nghiệm sản phẩm công nghệ cao, công nghệ chiến lược hình thành từ kết quả nghiên cứu và phát triển được thực hiện trong Khu Công nghệ cao; thử nghiệm có kiểm soát công nghệ, sản phẩm và chính sách mới về công nghệ cao, công nghệ chiến lược; hỗ trợ ươm tạo, liên kết đào tạo, chuyển giao và thương mại hóa công nghệ cao, công nghệ chiến lược và các nhiệm vụ, chức năng khác của Khu công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao.

3. Hình thành các trung tâm nghiên cứu, triển khai công nghệ tiên tiến đi đầu trong các lĩnh vực vi điện tử - công nghệ thông tin, tự động hóa, công nghệ sinh học và vật liệu mới...; kết nối để hình thành các cụm liên kết ngành công nghiệp,

dẫn dắt về hoạt động nghiên cứu và phát triển nhằm thúc đẩy mô hình cộng sinh công nghiệp và gắn kết chặt chẽ với khối đào tạo, nghiên cứu của các trường đại học; là hạt nhân của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo Khu Đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thúc đẩy phát triển công nghệ, kinh tế dựa trên tri thức và đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, quy mô nguồn nhân lực.

Điều 3. Yêu cầu đối với hoạt động

1. Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết (nếu có) của Khu vực mở rộng phải đảm bảo cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chính là hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược theo đúng mục tiêu và nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 Quy chế này và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thiết kế quy hoạch, kiến trúc và kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phục vụ Khu Công nghệ cao phải đồng bộ, hiện đại, thân thiện môi trường, có tính thẩm mỹ, cung cấp các tiện ích quản lý thông minh đáp ứng các nhu cầu hoạt động, định hướng theo tiêu chuẩn đô thị thông minh và đảm bảo tính kết nối đồng bộ trong phạm vi Khu Công nghệ cao và khu vực xung quanh.

3. Việc đầu tư xây dựng và thu hút đầu tư vào Khu Công nghệ cao phải đảm bảo tuân thủ đúng định hướng, mục tiêu phát triển; tính chất, chức năng, nhiệm vụ; các ngành, lĩnh vực ưu tiên; các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại pháp luật về công nghệ cao, pháp luật có liên quan.

4. Các cơ quan quản lý nhà nước, nhà đầu tư và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến hoạt động của Khu Công nghệ cao thực hiện các trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật về công nghệ cao và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nguồn vốn đầu tư xây dựng và phát triển

1. Vốn đầu tư xây dựng và phát triển Khu Công nghệ cao bao gồm nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, trong trường hợp không bố trí ngân sách trung ương thì Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm bố trí ngân sách địa phương để thực hiện đầu tư, xây dựng Khu vực mở rộng đúng mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

3. Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo bố trí ngân sách địa phương cho các hoạt động quản lý nhà nước, các chính sách hỗ trợ và các nhiệm vụ khác phục vụ hoạt động, vận hành của Khu Công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Ngoài các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư được quy định tại pháp luật về công nghệ cao và pháp luật khác có liên quan, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, biện pháp và bố trí nguồn lực để thu hút, hỗ trợ các dự án đầu tư, các hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong Khu Công nghệ cao đảm bảo đúng quy định.

Điều 6. Hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược

Các dự án đầu tư thực hiện hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược trong Khu Công nghệ cao đáp ứng các nguyên tắc và tiêu chí tương ứng với từng loại hình theo quy định tại pháp luật về công nghệ cao, có mục tiêu và nội dung hoạt động phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của Khu Công nghệ cao quy định tại Điều 2 Quy chế này và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Quản lý nhà nước

1. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chủ quản đối với Khu Công nghệ cao, chịu trách nhiệm chủ trì chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đầu tư xây dựng và phát triển, đảm bảo nguồn vốn đầu tư và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh sau khi mở rộng theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ được phê duyệt, đảm bảo tiến độ và các quy định của pháp luật về công nghệ cao và pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm trước Chính phủ về các hoạt động, hiệu quả đầu tư của Khu Công nghệ cao.

2. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao được tổ chức theo quy định của pháp luật là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Khu Công nghệ cao theo các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý khu công nghệ cao quy định tại pháp luật về công nghệ cao, các quy định của pháp luật có liên quan và theo phân cấp, ủy quyền; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa, một cửa liên thông”, triển khai các hoạt động trong Khu Công nghệ cao thuận lợi, hiệu quả và đảm bảo việc tăng cường hiệu quả kiểm tra, giám sát trong hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển Khu Công nghệ cao.

3. Các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao phối hợp với Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư, xây dựng và phát triển Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các bộ, cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư, xây dựng và phát triển Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.